

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV;
- Tên giao dịch quốc tế: TKV - Campha Thermal Power Joint - Stock Company;
- Tên viết tắt: CPC;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700428470 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 04/11/2002, thay đổi lần thứ 6 ngày 24/06/2016;
- Vốn điều lệ: 2.179.000.000.000 đồng;
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.969.806.222.882 đồng;
- Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh - thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh;
- Điện thoại: 02033 3734 459;
- Fax: 02033 3730 956;
- Website: <http://www.nhietdiencampha.com.vn>;
- Mã cổ phiếu: NCP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 220300067 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 04/11/2002. Công ty được thành lập trên cơ sở góp vốn của năm (05) cổ đông sáng lập là các tổng công ty Nhà nước, bao gồm: Tổng công ty Than Việt Nam (VINACOAL), Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA), Tổng công ty Xây dựng Công nghiệp Việt nam (VINAINCON), Tổng công ty Xây dựng và phát triển Hạ tầng (LICOGI), Tổng công ty Xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam (VINACONEX).

Quá trình phát triển của Công ty được ghi nhận bởi các dấu mốc quan trọng như sau:

- Tháng 04 năm 2006 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1 được Công ty bắt đầu khởi công xây dựng và đã đi vào vận hành và phát điện thương mại từ tháng 8 năm 2010;

- Tháng 12 năm 2007 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2 được Công ty bắt đầu khởi công xây dựng và bắt đầu đi vào vận hành và phát điện thương mại từ tháng 5 năm 2011;

- Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả được chuyển thành công ty con trực thuộc Tổng Công ty Điện lực - Vinacomin và là đơn vị hạch toán độc lập theo Quyết định số 3153/QĐ-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

- Ngày 01/10/2010 Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin theo Quyết định số 807/ĐLTKV-TCLĐTL ngày 01/10/2010 của Tổng công ty Điện lực - Vinacomin;

- Ngày 24 tháng 6 năm 2016 Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

- Bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2012 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV chính thức tham gia vào thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam theo văn bản hướng dẫn số 5742 ngày 29/6/2012 của Bộ Công Thương. Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV trực tiếp nộp bản chào giá bán điện với Công ty mua bán điện (EPTC) của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

- Ngày 01 tháng 10 năm 2017 - 31/10/2017 tạm dừng thị trường điện cạnh tranh theo Quyết định số 3698/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2017.

Các mốc sự kiện quan trọng của Công ty gồm:

Năm	Sự kiện quan trọng
2002	Thành lập Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
2002	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
2006	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả ký hợp đồng EPC với nhà thầu HPE xây dựng Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1.
2007	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả ký hợp đồng EPC với nhà thầu HPE xây dựng Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2.
2007	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1.
2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2.
2009	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả là công ty con trực thuộc Tổng công ty Điện lực - Vinacomin.

- 2010 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả đổi tên thành Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin.
- 2010 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1 được đưa vào vận hành.
- 2011 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2 được đưa vào vận hành.
- 2012 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin tham gia thị trường phát điện cạnh tranh Việt nam (VCGM).
- 2016 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - VINACOMIN đổi tên thành Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

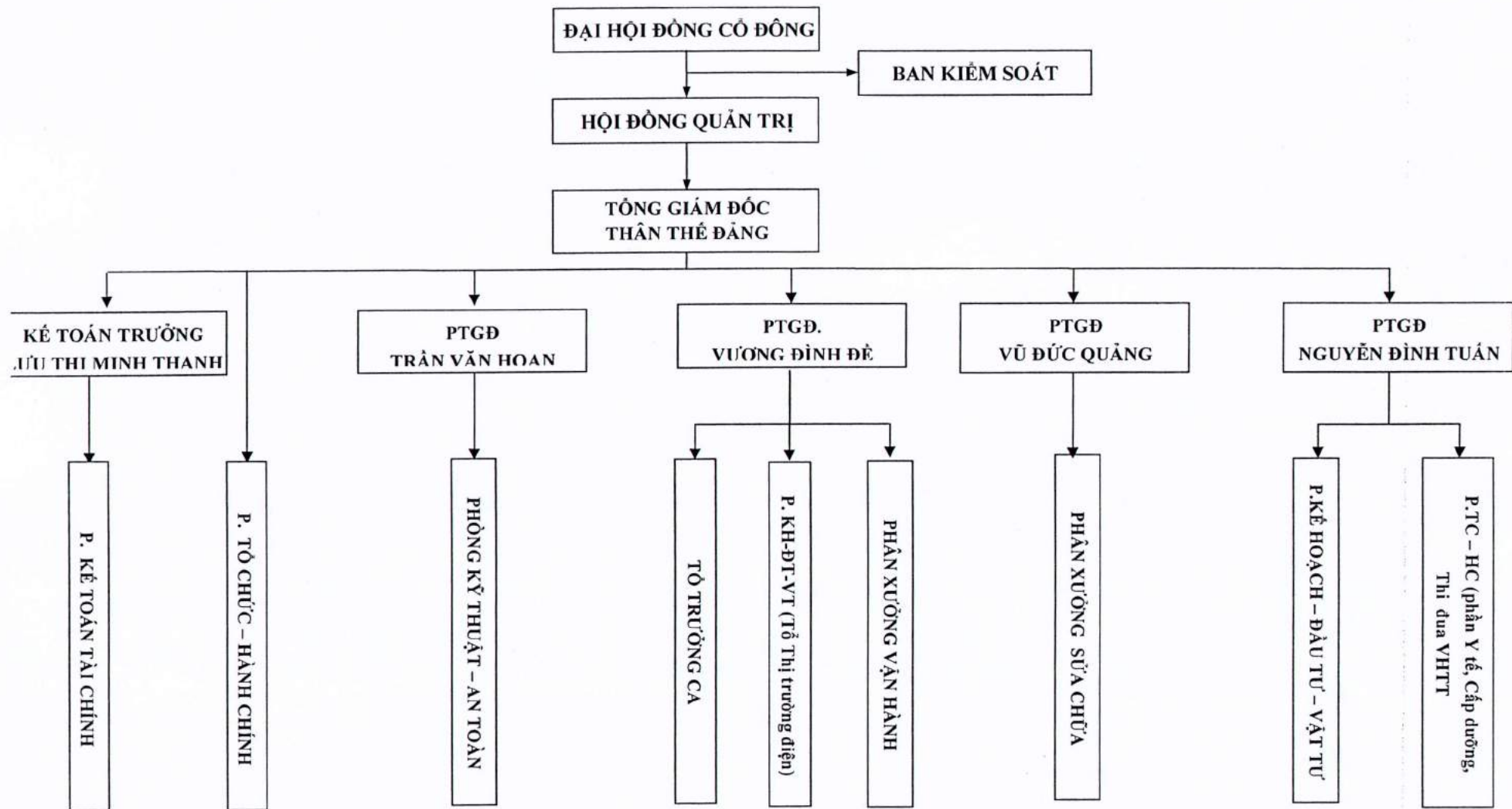
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Đầu tư xây dựng, quản lý vận hành Nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả và bán điện cho hệ thống điện Quốc gia.

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động kinh doanh chính của Công ty là tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

• Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc.



- *Các công ty con, công ty liên kết:* Không có.

5. Định hướng phát triển

- *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:*

- Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn - liên tục - kinh tế. Sản lượng điện sản xuất hàng năm đạt từ 3,8 tỷ kWh trở lên;

- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra;

- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia;

- Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty.

- *Chiến lược phát triển trung và dài hạn:*

- Đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khấu hao cơ bản, lợi nhuận hàng năm để lại và các nguồn khác, tạo niềm tin và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông;

- *Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và Cộng đồng của Công ty:*

- Tiếp tục duy trì khai thác bán tro, xỉ để góp phần cải tạo môi trường và nâng cao doanh thu và lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung.

- Nghiên cứu hợp tác đầu tư dây truyền sản xuất gạch không nung từ tro xỉ của nhà máy để giảm thải bãi xỉ góp phần cải tạo môi trường, đem lại việc làm cho người lao động khi thực hiện đề án tái cơ cấu.

- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tham gia các chương trình từ thiện, giáo dục, khẳng định trách nhiệm với cộng đồng góp phần hướng tới sự phát triển bền vững của xã hội.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro thị trường: Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá, cụ thể:

- *Rủi ro tỷ giá:* Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, do đó Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá giữa đồng Đôla Mỹ và đồng Việt Nam.

- *Rủi ro lãi suất:* Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất. Đối với các khoản vay chịu lãi suất với lãi suất cố định, Công ty có khả năng sẽ phải chịu rủi ro lãi suất theo giá trị hợp lý của các khoản vay này.

- *Rủi ro về giá hàng hóa:* Công ty mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

6.2. *Rủi ro tín dụng:* Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Công ty có khoản rủi ro tín dụng tập trung từ khoản phải thu các bên liên quan. Rủi ro tín dụng tối đa được thể hiện là giá trị ghi sổ của số dư phải thu các bên liên quan.

6.3. *Rủi ro thanh khoản:* Rủi ro thanh khoản xảy ra khi Công ty không có đủ nguồn vốn để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn. Việc quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017:

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban điều hành Công ty đã đề ra những mục tiêu và các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch năm 2017 đảm bảo sản xuất điện an toàn và kinh tế; Sử dụng linh hoạt các nguồn vốn của Công ty trên nguyên tắc bảo toàn và hiệu quả cao. Năm 2017, Công ty sản xuất được 3 tỷ 014 triệu kWh đạt 92% so với kế hoạch năm, doanh thu từ sản xuất điện đạt 4.084 tỷ đồng đạt 99% so với kế hoạch, chi phí sản xuất điện 4.186 tỷ đồng đạt 101% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế là -102 tỷ đồng.

Tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016 <i>(tỷ đồng)</i>	Năm 2017 <i>(tỷ đồng)</i>	Tăng trưởng <i>(%)</i>
------------	-----------------	-------------------------------------	-------------------------------------	--

1	Sản lượng điện sản xuất (tỷ kwh)	2,3	3,014	31,05%
2	Tổng tài sản	7.738,06	7.465,17	-03%
3	Vốn chủ sở hữu	1.410,54	1.318,16	-06%
4	Vốn điều lệ	2.080,00	2.080,00	0,00%
5	Doanh thu thuần	2.404,71	3.640,03	52%
6	Lợi nhuận trước thuế	99,27	-102,00	-103%
7	Lợi nhuận sau thuế	99,27	-102,00	-103%

Kết thúc năm tài chính 2017, tổng doanh thu của Công ty đạt 2.444.760 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ sản xuất điện vẫn chiếm tỷ trọng chính 98,23%, tiếp theo là doanh thu từ hoạt động tài chính chiếm tỷ trọng 1,64%, doanh thu từ hoạt động khác chiếm 0,13%.

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

- Ông Thân Thế Đăng - Tổng Giám đốc
- Ông Vương Đình Đề - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Đình Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Đức Quảng - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Văn Hoan - Phó Tổng Giám đốc

Lý lịch và tỷ lệ sở hữu Cổ phần của các thành viên Ban điều hành như sau:

1	Ông Thân Thế Đăng	
◆	Chức danh	Tổng giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	05/01/1977
◆	Nơi sinh	Huyện Việt Yên - Tỉnh Bắc Giang
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt nam
◆	Địa chỉ thường trú	Hẻm 1/34/1 Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	121260908
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư tự động hóa - cung cấp điện
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Tổng giám đốc

◆	Quá trình công tác:	
	09/1995-04/2000	Sinh viên chính quy ngành tự động hóa - cung cấp điện, Trường Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên
	05/2000-07/2002	Cán bộ kỹ thuật, Công ty cơ khí xây dựng Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội
	08/2002-12/2003	Cán bộ kỹ thuật, Công ty Lắp máy và xây dựng số 10 Hà Nội
	01/2004-04/2004	Cán bộ kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Na Dương
	05/2004-04/2007	Phó phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Na Dương
	05/2007-02/2009	Trưởng ca, kiêm phó phòng Kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Na Dương
	03/2009-09/2012	Trưởng phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Na Dương
	10/2012-03/2014	Phó giám đốc, Công ty nhiệt điện Na Dương
	04/2014-04/2016	Bí thư đảng ủy, Giám đốc Công ty nhiệt điện Na Dương, Huyện ủy viên Huyện ủy Lộc Bình, Lạng Sơn
	05/2016-nay	Bí thư đảng ủy, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả- TKV
◆	Số Cổ phần nắm giữ	0 Cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
2	Ông Vương Đình Đê	
◆	Chức danh	Phó Tổng giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	17/02/1979
◆	Nơi sinh	Nghệ An
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt Nam

◆	Địa chỉ thường trú	Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	091874677
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Công nghệ Nhiệt
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng giám đốc
◆	Quá trình công tác	
	09/1998-05/2003	Sinh viên Trường ĐH Bách khoa Hà Nội
	06/2003-04/2011	Kỹ sư phòng Kỹ thuật, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn
	05/2011-07/2012	Phó trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn
	07/2012-03/2015	Phó trưởng Ban Kỹ thuật, Tổng Công ty Điện lực - TKV
	04/2015-04/2017	Phó giám đốc, Công ty Nhiệt điện Sơn Động. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty
	04/2017-11/2017	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
◆	Số Cổ phần nắm giữ	0 Cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
3	Ông Nguyễn Đình Tuấn	
◆	Chức danh	Phó tổng giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	01/5/1981
◆	Nơi sinh	Nghệ An
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt nam
◆	Địa chỉ thường trú	Tổ 54, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	013486696
◆	Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh năng lượng; Kỹ sư Điện khí hóa; Trung cấp Lý luận chính trị và quản lý hành chính; Chứng chỉ Công nghệ nhiệt điện; Chứng chỉ

		Trưởng ca vận hành nhà máy;
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó tổng giám đốc
◆	Quá trình công tác	
	8/2006-2/2008	Cán bộ kỹ thuật – Công ty nhiệt điện Sơn Động
	3/2008-9/2008	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công ty nhiệt điện Sơn Động
	10/2008- 9/2009	Phó quản đốc PX Lò máy – Điện, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty nhiệt điện Sơn Động.
	10/2009-2/2010	Trưởng phòng Kỹ thuật, Trưởng ca, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty nhiệt điện Sơn Động
	3/2010-9/2010	Cán bộ Ban Kỹ thuật, Tổng công ty Điện lực Vinacomin
	10/2010-4/2011	Phó trưởng Ban An toàn, Tổng công ty Điện lực Vinacomin
	5/2011-3/2013	Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất, Trưởng ca Công ty Nhiệt điện Sơn Động - Vinacomin
	3/2013-9/2014	Phó Giám đốc Công ty Nhiệt điện Sơn Động - Vinacomin
	10/2014-3/2017	Phó Giám đốc Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - Vinacomin
	4/2017- nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV
◆	Số Cổ phần nắm giữ	0 Cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
4	Ông Vũ Đức Quảng	
◆	Chức danh	Phó Tổng giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	28/02/1971
◆	Nơi sinh	Thái Bình

♦	Dân tộc	Kinh
♦	Quốc tịch	Việt nam
♦	Địa chỉ thường trú	Tổ 5, Khu Tân Lập 2, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh
♦	Trình độ văn hóa	12/12
♦	Số CMND	101093217
♦	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ Chế tạo máy
♦	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng giám đốc
♦	Quá trình công tác	
	12/1988-07/1991	Học sinh nghề tiện, Trường CNKT Cơ khí Chí Linh, Hải Dương
	08/1991-12/1991	Lao động giúp gia đình tại Thái Đô, Thái Thụy, Thái Bình
	01/1992-12/1998	Thợ tiện, phân xưởng Cơ điện, Công ty Chế tạo Thiết bị Điện Vinacomin
	09/1995-02/2001	Học lớp Công nghệ Chế tạo máy, Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội
	01/1999-12/2006	Cán bộ phòng Kỹ thuật, Công ty Chế tạo Thiết Bị Điện Vinacomin
	01/2007-08/2007	Cán bộ phòng Kỹ thuật, Công ty CPND Cẩm Phả. Học lớp Trưởng ca vận hành nhà máy điện-Trường ĐH Điện lực
	09/2007-09/2008	Cán bộ kỹ thuật, Phòng kỹ thuật I, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả
	10/2008-12/2008	Học lớp bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy điện-Tứ Xuyên, Trung Quốc
	01/2009-12/2009	Cán bộ Ban chuẩn bị sản xuất, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả
	01/2010-06/2014	Quản đốc PX. Sửa chữa, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả-Vinacomin. Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty. Bí thư Chi

		bộ phận xưởng Sửa chữa.
	07/2014-01/2015	Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả-Vinacomin. Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty. Chi uỷ viên chi bộ Khối Kỹ thuật
	02/2015- nay	Phó tổng giám đốc Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả-Vinacomin
♦	Số Cổ phần nắm giữ	0 Cổ phần
♦	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
♦	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
5	Ông Trần văn Hoan	
♦	Chức danh	Phó Tổng giám đốc
♦	Giới tính	Nam
♦	Ngày tháng năm sinh	03/10/1982
♦	Nơi sinh	Thị xã Sơn Tây – Thành phố Hà Nội
♦	Dân tộc	Kinh
♦	Quốc tịch	Việt Nam
♦	Địa chỉ thường trú	Phù Sa, Phường Viên Sơn, Thị Xã Sơn Tây, TP Hà Nội
♦	Trình độ văn hóa	12/12
♦	Số CMND	111621849
♦	Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ điện
♦	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV
♦	Quá trình công tác	
	09/2000-06/2005	Sinh viên ngành hệ thống điện, Trường đại học bách khoa Hà Nội
	09/2005-06/2006	Học thạc sĩ chuyên ngành Điện tại Trường đại học Bách khoa Quốc gia Grenoble, Pháp
	09/2006-07/2010	Nghiên cứu sinh chuyên ngành điện tại Trường đại học Bách khoa Quốc gia Grenoble, Pháp
	08/2010-11/2010	Lao động giúp gia đình tại Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội
	12/2010-09/2011	Chuyên viên Ban kỹ thuật, Tổng công ty

		điện lực VINACOMIN
	10/2011-6/2012	Phó ban kỹ thuật, Tổng công ty điện lực VINACOMIN
	07/2012-08/2012	Phó phòng kỹ thuật công nghệ, Ban quản lý dự án Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê VINACOMIN
	09/2012-03/2013	Phó phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
	04/2013-07/2015	Trưởng phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
	08/2015-11/2015	Phó giám đốc, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
	12/2015-04/2016	Phó tổng giám đốc, Công ty nhiệt điện Cẩm Phả VINACOMIN
	05/2016- nay	Phó Tổng giám đốc, UV HĐQT, Công ty Cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

- Ngày 15/03/2017, Ông Nguyễn Đình Tuấn được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty theo Quyết định số 28/QĐ-CPC.

- Ngày 15/4/2017, Ông Vương Đình Đề được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty theo Quyết định số 55/QĐ-CPC.

- Ngày 15/3/2017, Ông Dương Hồng Hải thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty để điều động sang Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn-TKV theo Quyết định số 26/QĐ-CPC.

- Ngày 15/4/2017, Ông Vũ Xuân Trinh thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty để điều động sang Công ty Nhiệt điện Sơn Động-TKV theo Quyết định số 54/QĐ-CPC.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Đối tượng	Tổng số CBCNV đầu năm 2017	Số CBCNV tăng trong năm 2017	Số CBCNV giảm trong năm 2017	Tổng số CBCNV cuối năm 2017
Tổng số	673	02	61	614
Ban lãnh đạo	07	02	02	07
Đoàn thể	02			02

Phòng Tổ chức-Hành chính	108		07	101
Phòng KH-ĐT-VT	25		01	24
Phòng kế toán tài chính	07		01	07
Phòng Kỹ thuật-An toàn	28		03	24
Phân xưởng Vận hành	396		34	358
Phân xưởng sửa chữa	93		13	87
Tổ trưởng ca	07			4

2.4. Chế độ chính sách đối với người lao động:

a) Chính sách tiền lương:

Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế trả lương cho người lao động và tổ chức thực hiện, đảm bảo công bằng theo mức độ đóng góp của người lao động, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà các lợi ích của Công ty và người lao động. Thu nhập bình quân người lao động trong công ty năm 2017 là 9,7 triệu đồng/người/tháng.

b) Quản trị nguồn nhân lực:

Công ty luôn chú trọng công tác quản trị nguồn nhân lực: Bố trí luân chuyển và bổ nhiệm một số cán bộ chủ chốt. Thay thế thiết bị và công nghệ, tối ưu hóa việc phân công lao động trong dây chuyền sản xuất để ít phải bổ sung nhân lực khi người lao động về hưu hoặc chuyển công tác. Luôn quan tâm thường xuyên đến công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: đào tạo công nhân kỹ thuật có tay nghề cao.

c) Chính sách khác:

Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động để người lao động luôn có điều kiện tập trung sản xuất, công tác, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo an toàn và hiệu quả; tổ chức các hoạt động phong trào văn hoá, thể thao v.v...

Ngoài các chế độ theo quy định của pháp luật mà người lao động được hưởng, Công ty còn xây dựng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể trong đó có một số quyền lợi người lao động được hưởng cao hơn so với luật như:

- + Được Công ty xem xét ưu tiên cho thuê nhà, nếu chưa có nhà để ở;
- + Thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích đột xuất trong lao động sản xuất, thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong sản xuất.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

• Các khoản đầu tư lớn:

Tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản tương đương tiền đến cuối năm 2017 là : 2.493,63 triệu đồng, đạt 45% kế hoạch.

• Các công ty con , công ty liên kết : không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	7.738.060	7.430.127	-4%
2	Doanh thu thuần	2.404.713	3.640.031	52%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	103.510	-102.005	-99%
4	Lợi nhuận khác	-4.234	-97.285	-229,8%
5	Lợi nhuận trước thuế	99.275	-102.102	-103%
6	Lợi nhuận sau thuế	99.275	-102.102	-103%
7	Tỷ lệ lợi nhuận để trả cổ tức	0	0	0

(Nguồn BCTC hợp nhất CPC đã kiểm toán năm 2016, 2017)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,27	0,26	
-	Hệ số thanh toán nhanh	0,01	0,003	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,82	0,82	
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,49	4,68	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	0,693	0,979	
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,31	0,49	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	-0,028	
-	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,12	-0,08	
-	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,013	-0,014	
-	Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,04	-0,028	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là 196.980.622 (Một trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi nghìn, sáu trăm hai mươi hai) Cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 19/3/2018 (theo danh sách chốt cổ đông ngày 19/3/2018 do TTLKCK Việt Nam cung cấp - ngày chốt danh sách để đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018) như sau:

STT	Nội dung	Số nhà đầu tư	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
I	Phân loại theo tỷ lệ sở hữu			
-	Cổ đông lớn ($\geq 5\%$)	1	175.717.906	89,21
-	Cổ đông nhỏ ($< 5\%$)	372	21.262.716	10,79
II	Phân loại theo chủ thể sở hữu			
-	Cá nhân	362	7.248.000	3,68
-	Tổ chức	11	189.732.622	96,32
-	Trong nước	373	196.980.622	100
-	Nước ngoài	0	0	0
-	Cổ đông nhà nước	10	189.712.622	96,31
-	Cổ đông khác	363	7.268.000	3,69

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không
d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
e) Các chứng khoán khác: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

• Năm 2017, sản lượng điện sản xuất được là 3 tỷ 014 triệu kWh điện và đạt 92% % kế hoạch. Công ty chỉ đạt được sản lượng điện như trên là do sự một số sự cố lớn như tháng 11/2016 do cháy gian phòng ắc quy đến tháng 02/2017 mới khắc phục xong đưa tổ máy số 2 vào vận hành, nhu cầu về thị trường điện không tăng, giá bán điện trên thị trường không cao, sự cố cháy bộ sấy không khí, bực ống sinh hơi... Lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Công ty không đạt được kế hoạch đề ra.

• Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư xây dựng và bắt đầu sản xuất điện đến nay Công ty đã sắp xếp lại mô hình tổ chức, định biên lại lao động hợp lý và phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới sẽ xã hội hóa một số bộ phận gián tiếp như nấu ăn, bảo vệ.

+ Công ty đã xây dựng và dần hoàn thiện các Quy chế trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý của Công ty.

+ Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của người lao động được nâng lên rõ rệt, ngày càng có trách nhiệm với công việc và gắn bó với Công ty.

- Các biện pháp kiểm soát:

- + Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra nội bộ trong các lĩnh vực hoạt động quản lý, đặc biệt là trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, giám sát trong vận hành và sửa chữa.

- + Duy trì việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị cũng như các Quy chế quy định của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Trong năm 2017 tài sản của công ty có sự biến động cụ thể như sau: tổng tài sản đầu năm là 7.738,06 tỷ đồng, tổng tài sản cuối năm là 7.430,12 tỷ đồng giảm 307,94 tỷ đồng. Sự biến động đó làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty. Sự biến động của tài sản là do:

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 4,97 tỷ đồng là do số dư tiền gửi ngân hàng giảm so với đầu năm. Hàng tồn kho giảm 1,98 tỷ đồng so với năm 2016, hàng tồn kho tăng đồng nghĩa với việc sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn.

- Tài sản dài hạn trong năm 2017 giảm 524,5 tỷ, trong đó tài sản cố định hữu hình giảm 522 tỷ và chi phí trả trước dài hạn giảm 1,64 tỷ.

b) Tình hình nợ phải trả

Hiện tại Công ty có khoản nợ ngắn hạn là 2.766 tỷ đồng và nợ dài hạn là 3.355 tỷ đồng. Tổng nợ phải trả của Công ty vào cuối năm 2017 giảm 205 tỷ đồng so với năm 2016.

Đối với Công ty, nợ phải trả có ảnh hưởng và tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là các khoản nợ có gốc ngoại tệ (USD và các khoản vay ngoại tệ). Những biến động về tỷ giá giữa đồng Đôla Mỹ và VND, tạo khó khăn cho công ty trong kế hoạch điều hành cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2017, Công ty sắp xếp lại mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức, cán bộ, chính sách, quản lý. Công ty chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân viên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Duy trì vận hành an toàn - kinh tế các tổ máy phát điện, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị. Thực hiện tốt chiến lược chào giá điện, tận dụng tối đa các cơ hội phát điện trên thị trường, đảm bảo mục tiêu trong bất kỳ tình huống nào các tổ máy của Công ty vẫn được bám lưới từ đó làm tăng doanh thu và lợi nhuận từ sản xuất điện.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Sau khi đã xem xét toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý điều hành năm 2017 như sau:

* Về sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện 2017	TH/KH (%)
I	Sản xuất điện	MWh			
-	Điện phát	MWh	3.265.000	3.014.519	92%
-	Điện thương phẩm	MWh	2.959.723	2.695.118	91%
II	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	4.117.041	4.084.293	99%
III	Tổng chi phí	"	4.126.621	4.186.394	102%
	- Chi phí sản xuất điện	"	4.126.621	4.186.394	
IV	Lợi nhuận (Bao gồm CLTG)	"	(9.580)	(102.102)	
V	Giá thành, giá bán				
	- Giá bán điện bình quân	đ/kwh	1260,96	1348,92	107%
	- Giá thành	"	1.264	1.389	110%
VI	Lao động, thu nhập				
	Lao động bình quân	Người	690	645	94%
	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	8,23	8,57	104%

* Về đầu tư:

Kết quả Đầu tư xây dựng năm 2017:

- Tổng giá trị thực hiện: 2.493,63 triệu đồng, đạt 45% kế hoạch trong đó:

+ Thiết bị: 235,47 triệu đồng;

+ Tư vấn khác: 2.258,16 triệu đồng.

- Công ty đang tích cực hoàn thiện các thủ tục để hoàn thành quyết toán 2 dự án nhóm A (NMNĐ CP1 và NMNĐ CP2).

- Năm 2017, công ty đã dừng triển khai dự án bãi chứa tro xỉ số 2 tại phường Mông Dương, đang tập trung giải quyết các thủ tục liên quan đến việc dừng dự án này.

* Về công tác nhân sự:

Trong tháng 3 và tháng 4/2017 Hội đồng quản trị đã họp thống nhất miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Dương Hồng Hải và Ông Vũ Xuân Trinh. Giới thiệu và bầu ông Lưu Mạnh Thắng Kế toán trưởng làm thành viên HĐQT;

Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Đình Tuấn và ông Vương Đình Đề.

Ngày 19/5/2017 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, đã bầu bổ sung ông Nguyễn Văn Hải làm thành viên HĐQT thay ông Lê Ngọc Nam. Theo đó, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Văn Hải làm Chủ tịch HĐQT Công ty.

Thực hiện văn bản số 1644/ĐLTKV-TCLĐTL ngày 14/9/2017 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc sắp xếp tổ chức cán bộ, Công ty đã thực hiện việc giải thể phòng Kỹ thuật và phòng An toàn để sáp nhập thành phòng Kỹ thuật an toàn; giải thể phòng Tổ chức lao động và Phòng Hành chính quản trị để thành lập phòng Tổ chức hành chính; giải thể phòng Kế hoạch đầu tư và Phòng vật tư để thành lập phòng Kế hoạch đầu tư vật tư. Đến nay Công ty đã giảm từ 6 phân xưởng xuống còn 02 phân xưởng, giảm từ 8 phòng xuống còn 4 phòng. Đã thông qua chủ trương đề Tổng giám đốc bổ nhiệm 04 Trưởng phòng, Quản đốc, 17 Phó phòng, Phó Quản đốc. Thực hiện tinh giảm lao động theo chủ trương của Tổng công ty, đầu năm 2017 số lao động của Công ty là 673 người, cuối năm số lao động còn lại 614 người, giảm hơn so với định biên là 06 người. Sắp xếp, luân chuyển vị trí công việc cho 54 Cán bộ, người lao động tại các Phòng, Phân xưởng bước đầu hướng tới tinh gọn, hiệu quả cho công việc.

* Về ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế, Quy định:

Năm 2017 đã ban hành 14 quy chế, sửa đổi bổ sung 01 quy chế bao gồm các lĩnh vực về: Cán bộ, Tài chính, Vật tư, Đầu tư, Tiền lương, Tiền thưởng, Hoạt động và phân công nhiệm vụ trong HĐQT....

Ban hành 92 quyết định phê duyệt dự toán, phê duyệt quyết toán, quyết định về nhân sự....

Ban hành 03 thông báo về kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT

Ngoài ra Chủ tịch HĐQT còn chỉ đạo nhiều nội dung qua thư điện tử, điện thoại và các hình thức chỉ đạo khác đề đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra các mặt quản lý của Công ty như việc thu hồi công nợ, việc quản lý chất lượng, số lượng tiêu hao than, tình hình hoạt động của NM, vấn đề tài chính, an toàn, môi trường.....

* Về các mặt quản lý:

HĐQT thống nhất với đánh giá của Tổng giám đốc về các mặt quản lý, các mặt còn tồn tại và bài học kinh nghiệm tại báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 tại Hội nghị người lao động năm 2017.

Năm 2017, tuy chưa đạt được kế hoạch đề ra do nhiều nguyên nhân, nhưng năm 2017 cán bộ, người lao động Công ty đã có nhiều nỗ lực, khắc phục nhanh sự cố cháy cuối năm 2016, sớm đưa NM vào hoạt động và đạt được các chỉ tiêu nêu trên. Do lỗ lũy kế từ 2016 chuyển qua là 559 tỷ đồng, cùng với các yếu tố khách quan phát sinh như chênh lệch tỷ giá, chi phí khắc phục sự cố cháy năm 2016 tăng cao nên nhiều chỉ tiêu không đạt kế hoạch được giao. Công ty vẫn nằm trong diện

phải giám sát tài chính đặc biệt. Tuy nhiên công ty đã bảo đảm được việc làm ổn định, thu nhập khá cho hơn 640 lao động. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và địa phương.

- *Kết quả thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn tại đơn vị:*

Công ty đã thu xếp đủ nguồn vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản thông qua hợp đồng vay vốn với Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương VN với giá trị hợp đồng là 22,737 tỷ đồng để thanh toán cho nhà thầu HEI đối với hợp đồng EPC của Dự án Nhiệt điện Cẩm Phả 1. Đối với nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đã thu xếp đủ tuy nhiên đến ngày 31/12/2017 số dư vốn lưu động cao hơn với định mức Tổng công ty Điện lực - TKV quy định là 300 tỷ đồng, nguyên nhân là trong năm 2017 Công ty thu xếp đủ nguồn vốn để bù đắp nguồn vốn thiếu hụt để trả nợ gốc vay của các hợp đồng vay dài hạn. Vốn của Công ty được sử dụng đúng mục đích và linh hoạt đáp ứng được yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Vốn Chủ sở hữu trên báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2017 là 1.308,44 tỷ đồng, chiếm 67 % vốn góp của Chủ sở hữu (*vốn góp của Chủ sở hữu đến ngày 31/12/2017 là 1.969 tỷ đồng*). Nguyên nhân do số lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính đến 31/12/2017 là âm 661,36 tỷ đồng. Tuy nhiên trong số lỗ trên có lỗ do chênh lệch tỷ giá và lãi vay.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Nhìn chung, trong năm vừa qua mặc dù gặp phải rất nhiều khó khăn nhưng ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt các chủ trương từ HĐQT, đồng thời linh hoạt trước những diễn biến của thị trường. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban TGD Công ty đã góp phần mang lại hiệu quả trong công tác điều hành của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai tốt các chủ trương từ HĐQT với tinh thần quyết liệt.

Đối với việc ra các quyết định trong công tác điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc luôn thể hiện được vai trò tham mưu của mình.

Trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty các thành viên Ban TGD đã thể hiện được sự phối hợp chỉ đạo tốt, nhạy bén trong các quyết định SXKD, hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HĐQT đưa ra là phát triển bền vững, ổn định và hiệu quả, từng bước mở rộng hoạt động và kinh doanh có lãi. Ban Tổng Giám đốc đã có những báo cáo kịp thời lên HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược sản xuất kinh doanh trước mọi diễn biến của thị trường.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị sẽ bám sát và chỉ đạo để Ban điều hành thực hiện một số vấn đề trọng tâm như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững, ổn định và hiệu quả. Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật vượt mức kế hoạch được giao;

- Phân đầu tiết kiệm chi phí giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh. Thực hiện tốt chiến lược chào giá điện, tận dụng tối đa các cơ hội phát điện trên thị trường, đảm bảo mục tiêu trong bất kỳ tình huống nào các tổ máy của Công ty vẫn được bám lưới từ đó góp phần làm tăng doanh thu sản xuất điện;

- Sử dụng nguồn tài chính của Công ty một cách hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn bền vững.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Ông Lê Ngọc Nam (từ T1-T5/2017) - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Hải (từ T6-T12/2017) - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Thân Thế Đăng - Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Trần Văn Hoan - Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Vũ Xuân Trinh (từ T1-T4/2017) - Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Lưu Mạnh Thắng (từ T5-T12/2017)- Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Ngô Minh Thắng - Thành viên Hội đồng Quản trị

- Cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
I	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành		
1	Lê Ngọc Nam (từ T1->T5/2017)	0	Trưởng ban kế hoạch Tổng Công ty điện lực - TKV
2	Ngô Minh Thắng	0	Trưởng ban Tổ chức- LĐTL Tổng công ty Điện lực - TKV
3	Nguyễn Văn Hải (từ T6->T12/2016)	0	Phó tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV
II	Thành viên HĐQT khác	0	
1	Thân Thế Đăng	0	Tổng Giám đốc
2	Vũ Xuân Trinh (từ T1-T4/2017)	0	Phó Tổng giám đốc

2	Lưu Mạnh Thắng (từ T5-T12/2017)	0	Kế toán trưởng
3	Trần Văn Hoan	0	Phó Tổng giám đốc

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiêu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Năm 2017, Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty qua Email, điện thoại và các hình thức chỉ đạo khác ngoài các cuộc họp định kỳ. Việc giám sát của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc cũng được thực hiện qua Báo cáo hoạt động của TGD gửi các thành viên HĐQT hàng tháng.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Năm 2017 HĐQT đã họp 35 phiên, ban hành 170 Nghị quyết, quyết định thông báo chỉ đạo như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số 03/BB-NĐCP	10/01/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
2	Số 04/QĐ-NĐCP	11/01/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và hình thức lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư lắp đặt cho hệ thống DCS tổ máy S2- khắc phục sự cố cháy nổ phòng ắc quy
3	Số 05/QĐ-NĐCP	11/01/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán sửa chữa hệ thống DCS tổ máy số 2- Khắc phục sự cố cháy nổ phòng ắc quy
4	Số 06/QĐ-NĐCP	12/01/2017	QĐ thanh lý tài sản cố định
5	Số 07/BB-NĐCP	24/01/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
6	Số 08/QĐ-NĐCP	24/01/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án bãi chứa xỉ số 2
7	Số 09/QĐ-NĐCP	24/01/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và hình thức lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp vật tư sửa chữa bộ sấy không khí lò 1.
8	Số 10/BB-NĐCP	15/02/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
9	Số 15/BB-NĐCP	15/02/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
10	Số 16/QĐ-NĐCP	15/02/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán mua đá vôi phục vụ sản xuất năm 2017
11	Số 18/BB-NĐCP	27/02/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
12	Số 19/QĐ-NĐCP	27/02/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa Vortex bên B lò hơi số 2
13	Số 25/BB-NĐCP	10/03/2017	Biên bản họp Hội đồng quản trị
14	Số 26/QĐ-NĐCP	10/03/2017	QĐ Miễn nhiệm ông Dương Hồng Hải - Phó

			Tổng giám đốc
15	Số 27/QĐ-NĐCP	10/03/2017	QĐ Ban hành hệ thống thang, bảng lương
16	Số 28/QĐ-NĐCP	10/03/2017	QĐ Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Tuấn giữ chức Phó tổng giám đốc
17	Số 29/QĐ-NĐCP	10/03/2017	QĐ Thành lập hội đồng xử lý kỷ luật cán bộ có liên quan đến sự cố cháy phòng ắc quy
18	Số 30/QĐ-NĐCP	14/03/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Dương Hồng Hải phó tổng giám đốc công ty
19	Số 31/QĐ-NĐCP	15/03/2017	QĐ v/v phê duyệt báo cáo KTKT dự án mua sắm phần mềm quản lý công tác vật tư
20	Số 32/QĐ-NĐCP	15/03/2017	QĐ v/v phê duyệt báo cáo KTKT dự án mua sắm phần mềm quản lý văn bản điện tử
21	Số 34/QĐ-NĐCP	27/3/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua đá vôi phục vụ sản xuất năm 2017
22	Số 35/QĐ - NĐCP	27/3/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua hóa chất phục vụ sản xuất năm 2017
23	Số 36/QĐ - NĐCP	27/3/2017	QĐ v/v ban hành quy chế thi đua khen thưởng
24	Số 37/QĐ - NĐCP	27/3/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán trung tu dây khur khoáng số 1
25	Số 38/QĐ - NĐCP	27/3/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán thuê ngoài sửa chữa hệ thống UPS
26	Số 41/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Thân Thế Đăng TGD Công ty
27	Số 42/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Vũ Xuân Trinh Phó TGD Công ty
28	Số 43/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Vũ Đức Quảng Phó TGD Công ty
29	Số 44/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Trần Văn Hoan Phó TGD Công ty
30	Số 45/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho bà Nguyễn Thị Dung Trưởng BKS Công ty
31	Số 46/QĐ - NĐCP	31/3/2017	QĐ chuyển xếp lương cho ông Lưu Mạnh Thắng Kế toán trưởng Công ty
32	Số 54/QĐ - NĐCP	12/4/2017	QĐ v/v Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc với ông Vũ Xuân Trinh
33	Số 55/QĐ - NĐCP	12/4/2017	QĐ v/v bổ nhiệm ông Vương Đình Đề giữ chức Phó TGD Công ty
34	Số 56/QĐ - NĐCP	12/4/2017	QĐ v/v Miễn nhiệm ủy viên HĐQT với ông Vũ Xuân Trinh
35	Số 65/BB - NĐCP	17/4/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
36	Số 66/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ

			thống khói gió lò 3
37	Số 67/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư thay thế băng tải C4
38	Số 68/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư thay thế các chi tiết của van xả liệu và van cân bằng áp suất
39	Số 69/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống điều khiển máy cấp than
40	Số 70/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ phê duyệt kế hoạch thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống van lò hơi số 3
41	Số 71/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống đo lường điều khiển lò hơi
42	Số 72/QĐ - NĐCP	18/4/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua phần mềm quản lý công tác vật tư
43	Số 73/QĐ - NĐCP	19/4/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm phần mềm quản lý văn bản điện tử
44	Số 74/QĐ - NĐCP	19/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống cơ khí máy cấp than lò 3
45	75A /QĐ - NĐCP	19/4/2017	QĐ v/v phê duyệt đề cương dự toán lập dự án đầu tư hệ thống băng tải vận chuyển tro bay từ silo ra bãi xi
46	Số 76/QĐ - NĐCP	19/4/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán nhà cung cấp và thay thế van chỉnh áp của dầu chèn máy phát
47	Số 77/QĐ - NĐCP	19/4/2017	QĐ v/v phê duyệt hiệu chỉnh thiết bị điện phía 6,6 KW
48	Số 87/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ ban hành quy chế quản lý lao động tiền lương trong Công ty
49	Số 88/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vật tư phục vụ sửa chữa van chặn và van điều chỉnh giảm ôn Bypass cao áp
50	Số 89/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống DCS
51	Số 90/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán mua bảo hiểm bắt buộc nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả năm 2017
52	Số 91/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ v/v phê duyệt lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc năm 2017
53	Số 92/QĐ - NĐCP	5/5/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vật tư phục vụ sửa

			chữa hệ thống van phun giảm ôn
54	Số 94/QĐ - NĐCP	9/5/2017	QĐ v/v ban hành quy chế quản lý công tác ATVSLĐ trong Công ty
55	Số 97/QĐ - NĐCP	12/5/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán hạng mục sửa chữa gói đỡ, gói chặn, vành chèn H2
56	Số 98/QĐ - NĐCP	26/5/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2017
57	Số 99/BB - HĐQT	29/5/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
58	Số 100/QĐ - NĐCP	29/5/2017	QĐ phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng quản trị
59	Số 101/QĐ - NĐCP	29/5/2017	QĐ v/v ban hành quy chế hoạt động của hội đồng quản trị
60	Số 102/QĐ - NĐCP	29/5/2017	QĐ v/v phê duyệt lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa hệ thống van Bypass
61	Số 107/BB - CPC	5/6/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
62	Số 108/QĐ - CPC	5/6/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán sửa chữa đột suất Votex finder bên B lò hơi số 4
63	Số 109/QĐ - CPC	5/6/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa bộ phân li bao hơi lò hơi số 3,4
64	Số 114/BB - CPC	13/6/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
65	Số 115/QĐ - CPC	13/6/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua vật liệu chịu lửa
66	Số 116/QĐ - CPC	15/6/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu vận chuyển tro xỉ năm 2017
67	Số 117/BB - CPC	19/6/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
68	Số 119/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý vật tư
69	Số 120/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế quản lý về môi trường
70	Số 121/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi
71	Số 122/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra
72	Số 123/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động công tác pháp chế
73	Số 124/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế cán bộ
74	Số 125/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ v/v ban hành quy chế quản lý công tác văn thư lưu trữ
75	Số 126/QĐ - CPC	19/6/2017	QĐ ban hành QC về quỹ thi đua, khen thưởng
76	Số 133/BB - CPC	05/7/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
77	Số 134/QĐ - CPC	05/7/2017	QĐ v/v phê duyệt dự án xây dựng HT quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015
78	Số 139/BB - CPC	17/7/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
79	Số 140/QĐ - CPC	17/7/2017	QĐ v/v ban hành quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc
80	Số 141/QĐ - CPC	17/7/2017	QĐ v/v ban hành quy chế thực hiện dân chủ

81	Số 142/QĐ -CPC	17/7/2017	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm đồng phục
82	Số 143/QĐ -CPC	17/7/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa tấm lót chống bám dính cho silo than cám
83	Số 145/BB -CPC	18/7/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
84	Số 148/BB -CPC	21/7/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
85	Số 149/QĐ-CPC	21/7/2017	QĐ ban hành QC quản lý PCCC
86	Số 152/BB-CPC	28/7/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
87	Số 153/QĐ-CPC	28/7/2017	QĐ phê duyệt DA cải tạo nâng cấp HT giám sát phát thải lò hơi số 1, 2, 3, 4 của NMNĐ Cẩm Phả với TTquan trắc MT Quảng Ninh
88	Số 160/QĐ-CPC	04/8/2017	QĐ v/v phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu số 24 thẩm tra báo cáo quyết toán dự án NM Nhiệt điện Cẩm Phả 1
89	Số 162/BB-CPC	16/8/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
90	Số 163/QĐ-CPC	16/8/2017	QĐ v/v Ban hành Quy chế tài chính
91	Số 169/BB-CPC	18/8/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
92	Số 171/BB-CPC	19/8/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
93	Số 172/QĐ-CPC	21/8/2017	QĐ ban hành Quy chế quản lý nợ
94	Số 174/BB-CPC	23/8/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
95	Số 177/QĐ-CPC	23/8/2017	QĐ v/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án cải tạo nâng cấp hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3,4 của NM Nhiệt điện Cẩm Phả
96	Số 179/QĐ-CPC	14/9/2017	QĐ v/v Thành lập phòng Kỹ thuật an toàn
97	Số 180/QĐ-CPC	14/9/2017	QĐ v/v thành lập phòng Tổ chức hành chính
98	Số 181/QĐ-CPC	14/9/2017	QĐ thành lập Phòng Kế hoạch đầu tư vật tư
99	Số 186/BB-CPC	14/9/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
100	Số 192/BB-CPC	27/9/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
101	Số 196/BB-CPC	29/9/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
102	Số 197/QĐ-CPC	29/9/2017	QĐ v/v ban hành Quy chế sửa chữa lớn taif sản cố định cấp Trung đại tu
103	Số 200/BB-CPC	02/10/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
104	Số 201/QĐ-CPC	02/10/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu sửa chữa tài sản cố định cấp trung đại tu năm 2017
105	Số 202/QĐ-CPC	02/10/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện mua sắm băng tải phục vụ sửa chữa băng tải C1A
106	Số 207/BB-CPC	13/10/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
107	Số 209/QĐ-CPC	25/10/2017	QĐ v/v dừng chuẩn bị đầu tư dự án bãi chứa xỉ số 2-NMNĐ Cẩm Phả
108	Số 211/BB-CPC	26/10/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị

109	Số 213/BB-CPC	30/10/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
110	Số 214/QĐ-CPC	30/10/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán gói thầu mua sắm phần mềm quản lý văn bản điện tử
111	Số 215/QĐ-CPC	30/10/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán hệ thống quản lý phần mềm quản lý công tác vật tư
112	Số 215A-BB-CPC	01/11/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
113	Số 216/QĐ-CPC	01/11/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện mua sắm Module Ovation phục vụ sửa chữa thường xuyên
114	Số 217/QĐ-CPC	01/11/2017	QĐ v/v tăng tài sản cố định (phần mềm quản lý văn bản điện tử)
115	Số 218/QĐ-CPC	01/11/2017	QĐ v/v tăng tài sản cố định (phần mềm quản lý văn vật tư)
116	Số 220/QĐ-CPC	06/11/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
117	Số 221/QĐ-CPC	06/11/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán hạng mục sửa chữa hệ thống báo cháy tự động và chữa cháy NMNĐ Cẩm Phả
118	Số 225/BB-CPC	14/11/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
119	Số 226/QĐ-CPC	14/11/2017	QĐ v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện bảo hiểm cháy nổ bắt buộc NMNĐ Cẩm Phả năm 2018
129	Số 235/BB-CPC	14/12/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
121	Số 236/QĐ-CPC	14/12/2017	QĐ v/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cải tạo nâng cấp hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3,4 của NMNĐ Cẩm Phả và kết nối với Trung tâm quan trắc môi trường tỉnh Quảng Ninh và Trung tâm điều hành của TKV tại Quảng Ninh
122	Số 239/BB-CPC	22/12/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
123	Số 242/BB-CPC	27/12/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
124	Số 247/BB-CPC	29/12/2017	Biên bản họp hội đồng quản trị
125	Số 247/QĐ-CPC	29/12/2017	QĐ v/v ban hành Quy chế công bố thông tin
126	Số 248/QĐ-CPC	29/12/2017	QĐ v/v tăng tài sản cố định
127	Số 249/BB-CPC	29/12/2017	Biên bản họp HĐQT
128	Số 250/BB-CPC	29/12/2017	Biên bản họp HĐQT
129	Số 251/QĐ-CPC	29/12/2017	QĐ v/v phê duyệt quyết toán gói thầu khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án bãi chứa tro, xỉ số 2 NMNĐ Cẩm Phả
Đại hội đồng cổ đông			
	Số: 25/BB-ĐHCĐ	19/5/2017	Biên bản Đại hội đồng cổ đông
	Số: 26/NQ-ĐHCĐ	19/5/2017	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần hiện nay có hai (02) thành viên độc lập là Ông Nguyễn Văn Hải và ông Ngô Minh Thắng. Ông Nguyễn Văn Hải hiện là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty điện lực - TKV, có kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực quản lý công ty, đã từng là Giám đốc Công ty Cổ phần than- điện Nông Sơn - TKV và cũng từng tham gia HĐQT tại đó. Ông Ngô Minh Thắng hiện là Trưởng ban Tổ chức- Lao động tiền lương Tổng công ty Điện lực - TKV, có kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động và công tác quản lý tiền lương. Các thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp tích cực và xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất hoạt động của Công ty.

e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều đã tham gia khoá học về Quản trị Doanh Nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 3 thành viên theo giai đoạn như sau:

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn Thị Dung	0	Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP NĐCP- TKV (Chuyên trách)
2	Bà Lưu Thị Minh Thanh	0	Phó ban kế toán Tổng công ty Điện lực - TKV
3	Bà Đặng Thị Bảo Thái	0	Phó phòng TC-HC

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 102 - Luật doanh nghiệp năm 2015 và Điều 33 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV;

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2017 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2017;

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

a) Thù lao của thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát của Công ty năm 2017:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV đã chi trả tiền lương, thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty; tiền lương, tiền thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty năm 2017 cụ thể như sau :

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương và thù lao thực lĩnh năm 2017
1	Lê Ngọc Nam (Từ T1->T5/2017)	Chủ tịch HĐQT	22.230.000
2	Nguyễn Văn Hải (Từ T6->T12/2017)	Chủ tịch HĐQT	37.050.000
3	Thân Thế Đăng (Từ T1->T2/2017)	UV HĐQT- TGD	350.466.000
4	Vũ Xuân Trinh (Từ T1->T/4/2017)	UV HĐQT	92.403.000
5	Lưu Mạnh Thắng (Từ T5->T2/2017)	UV HĐQT	274.356.000
6	Ngô Minh Thắng (Từ T1->T2/2017)	UV HĐQT	52.560.000
7	Trần Văn Hoan (Từ T1->T2/2017)	UV HĐQT	316.866.000
8	Lưu Thị Minh Thanh	UV BKS	48.000.000
9	Đặng Thị Bảo Thái	UV BKS	48.000.000
10	Nguyễn Thị Dung	Trưởng BKS	264.306.000

b) Giao dịch Cổ phiếu cổ đông nội bộ: Không có giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hội đồng Quản trị Công ty trong những năm qua đã hoàn thành tốt trách nhiệm theo quy định trong Điều lệ của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV được lập ngày 29 tháng 03 năm 2016, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 8 đến trang 43 kèm theo.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính và đảm bảo Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty. Để lập Báo cáo tài chính này Ban Tổng giám đốc Công ty được yêu cầu:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ khi giả thuyết Công ty sẽ tiếp tục hoạt động không còn phù hợp;

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và nhận thấy không có vấn đề bất thường xảy ra có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp.

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo sổ kế toán được ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty và đảm bảo Báo cáo tài chính của Công ty được lập phù hợp các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho các tài sản và đã thực hiện các biện pháp phù hợp để ngăn ngừa và phát hiện sai sót và các trường hợp vi phạm khác.

Ban Tổng giám đốc Công ty xác nhận rằng Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty đã được lập theo đúng các yêu cầu nêu trên.

Ngoài ra, Ban Tổng giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC, ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam

Nguyễn Hồng Quang
Tổng Giám đốc

Hoàng Văn Anh
Kiểm toán viên

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nội dung chi tiết Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT, TC.

Đại diện theo pháp luật của Công ty
TỔNG GIÁM ĐỐC



Thân Thế Đăng